

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**
Số: 15/2018/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kiên Lương, ngày 22 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 02, ấp K, xã K, huyện K, tỉnh K.

- Bị đơn: Chị **Võ Thị Kiều H** - sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 5, ấp K, xã K, huyện K, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu chị Võ Thị Kiều H phải trả số tiền vay và tiền hui còn nợ tổng cộng là 31.000.000 đồng. Chị H thừa nhận còn nợ bà N số tiền vay và tiền hui là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng). Chị H đồng ý trả cho bà N số tiền nêu trên.

- Về cách trả nợ: Hai bên thống nhất chị H trả cho bà N số tiền là 1.500.000 đồng trước ngày 15/02/2018. Sau đó mỗi tháng chị H tiếp tục trả cho bà N là 1.500.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng, tính từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi hết số tiền còn thiếu.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 775.000 đồng chi Hoa tự nguyện nộp hết. Bà N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 775.000 đồng theo biên lai thu số 0001720 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K .

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng